

NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ KIỂM TRA PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY CỦA NGƯỜI ĐƯỢC PHÂN CÔNG KIỂM TRA VỀ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TẠI CƠ SỞ

MAI PHƯƠNG LAN
Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy

Nhận bài ngày 25/6/2026. Sửa chữa xong 10/7/2026. Duyệt đăng 20/7/2026.

Abstract

This article examines and evaluates the current implementation of legal regulations regarding fire prevention and fighting inspections by personnel assigned to conduct such inspections at facilities. Based on this analysis, the article proposes solutions to enhance the effectiveness of self-inspection activities, thereby contributing to the reduction of legal violations and the mitigation of fire-related incidents and accidents at these facilities.

Keywords: Fire safety inspection, person assigned to conduct fire safety inspections, self-inspection of fire safety.

1. Đặt vấn đề

Hoạt động kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy (PCCC) tại cơ sở có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc bảo đảm thực hiện hiệu quả các quy định của pháp luật về PCCC, góp phần phòng ngừa cháy, nổ ngay từ cơ sở. Việc kiểm tra thường xuyên hoặc định kỳ giúp người đứng đầu cơ sở đánh giá đúng thực trạng công tác PCCC tại cơ sở, kịp thời chỉ đạo khắc phục các vi phạm, duy trì đầy đủ các điều kiện an toàn và nâng cao hiệu quả quản lý nội bộ. Xuất phát từ yêu cầu đó, pháp luật quy định mỗi cơ sở phải có người được phân công thực hiện kiểm tra về PCCC nhằm bảo đảm có chủ thể chịu trách nhiệm trực tiếp tổ chức, thực hiện và theo dõi công tác kiểm tra. Người được phân công kiểm tra có trách nhiệm thường xuyên rà soát các điều kiện an toàn PCCC, phát hiện nguy cơ cháy, nổ, kiến nghị biện pháp khắc phục và báo cáo người đứng đầu cơ sở để tổ chức thực hiện. Việc xác định rõ trách nhiệm của cá nhân được giao nhiệm vụ cũng tạo cơ sở pháp lý để đánh giá kết quả thực hiện công tác PCCC và xem xét trách nhiệm khi để xảy ra các vụ cháy do thiếu sót trong công tác quản lý.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quy định pháp luật về hoạt động tự kiểm tra về phòng cháy chữa cháy của người được phân công kiểm tra về phòng cháy chữa cháy tại cơ sở

Hoạt động tự kiểm tra về PCCC tại cơ sở là một trong những nội dung trọng tâm của công tác phòng ngừa cháy, nổ, được pháp luật quy định nhằm bảo đảm việc duy trì thường xuyên các điều kiện an toàn về PCCC và nâng cao trách nhiệm tự quản của cơ sở. Nếu như hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước mang tính chất thanh tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, thì hoạt động tự kiểm tra tại cơ sở là cơ chế phòng ngừa nội bộ, giúp phát hiện và khắc phục kịp thời các nguy cơ mất an toàn trước khi xảy ra cháy, nổ. Đây là sự thể chế hóa nguyên tắc “chủ động phòng ngừa, lấy phòng ngừa là chính; kịp thời phát hiện sơ hở, thiếu sót về phòng cháy, chữa cháy và có biện pháp khắc phục; xác định phòng cháy, phòng ngừa tai nạn, sự cố là nhiệm vụ thường xuyên” được quy định trong Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024 (Quốc hội, 2001). Theo Khoản 3 Điều 8 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024, người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, giám sát cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý về việc thực hiện quy định, nội quy, biện

Email: Mailant34@gmail.com

pháp, yêu cầu và duy trì điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Người đứng đầu cơ sở có trách nhiệm tự kiểm tra về PCCC theo chế độ thường xuyên hoặc định kỳ. Cũng theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 13 và khoản 1, khoản 2 Điều 14 Nghị định 105/2025/NĐ-CP, người đứng đầu cơ sở quyết định thời gian, phạm vi và hình thức ghi nhận kết quả tự kiểm tra thường xuyên đối với cơ sở, công trình xây dựng trong quá trình thi công, nhà ở, nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhưng không quá 01 tháng một lần (quy định này được thể hiện trong văn bản do người đứng đầu cơ sở ban hành, trong đó, cần quy định cụ thể thời gian, hình thức, nội dung kiểm tra; phân công chức trách, nhiệm vụ cho đơn vị, cá nhân thực hiện; chế tài xử phạt các hành vi vi phạm; khen thưởng, kỷ luật...); người đứng đầu cơ sở hoặc người được phân công thực hiện kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy tại cơ sở kiểm tra định kỳ 06 tháng một lần đối với cơ sở thuộc Phụ lục II, 01 năm một lần đối với các cơ sở còn lại thuộc Phụ lục I kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP.

Như vậy để bảo đảm việc thực hiện trách nhiệm tự kiểm tra về PCCC tại cơ sở, pháp luật cho phép người đứng đầu cơ sở phân công cá nhân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra về PCCC tại cơ sở. Người đứng đầu cơ sở tự thực hiện kiểm tra về PCCC hoặc ban hành quyết định, văn bản phân công cụ thể người thực hiện công tác tự kiểm tra PCCC tại đơn vị. Người được phân công thực hiện kiểm tra về PCCC tại cơ sở phải là người nắm vững hoạt động của cơ sở, hiểu biết cơ bản về công tác PCCC, các hệ thống kỹ thuật, nguy cơ phát sinh cháy nổ tại cơ sở, hệ thống PCCC được trang bị tại cơ sở. Trong đó tiêu chí pháp lý quan trọng là người này phải được cơ quan có thẩm quyền tập huấn nghiệp vụ về PCCC theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Thông tư 36/2025/TT-BCA (theo đó Trường Đại học PCCC tập huấn nghiệp vụ PCCC, cứu nạn cứu hộ (CNCH) cho người được phân công thực hiện kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở thuộc nhóm 1 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; PC07 Công an cấp tỉnh tập huấn nghiệp vụ PCCC, CNCH cho người được phân công thực hiện kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở thuộc Phụ lục I, trừ cơ sở thuộc nhóm 1 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 105/2025/NĐ-CP).

Người được phân công thực hiện kiểm tra về PCCC có trách nhiệm tham mưu cho người đứng đầu cơ sở: ban hành các văn bản về kiểm tra thường xuyên, định kỳ (khắc phục kịp thời vi phạm nguy cơ gây cháy, nổ, tai nạn, sự cố tại cơ sở); thực hiện kiểm tra thường xuyên, định kỳ đối với cơ sở; gửi báo cáo kết quả thực hiện công tác PCCC của cơ sở theo đến Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan Công an, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực tiếp quản lý hoặc cập nhật thông tin, dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và truyền tin báo cháy; lập, quản lý, cập nhật hồ sơ về PCCC, CNCH của cơ sở. Việc pháp luật quy định người được phân công kiểm tra về PCCC tại cơ sở xuất phát từ yêu cầu bảo đảm tính chủ động và trách nhiệm trong công tác phòng ngừa cháy, nổ. Người được phân công là chủ thể trực tiếp thực hiện hoạt động tự kiểm tra, có điều kiện thường xuyên tiếp cận hiện trường, nắm rõ đặc điểm hoạt động sản xuất, kinh doanh, quy trình công nghệ, tính chất nguy hiểm cháy, nổ của từng khu vực trong cơ sở. Nhờ đó, họ có khả năng phát hiện sớm những nguy cơ tiềm ẩn mà các đợt kiểm tra định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước khó có thể nhận biết đầy đủ. Đồng thời, việc xác định rõ cá nhân chịu trách nhiệm kiểm tra cũng góp phần nâng cao tính minh bạch, tránh tình trạng buông lỏng quản lý hoặc đùn đẩy trách nhiệm khi để xảy ra vi phạm hoặc sự cố cháy.

2.2. Thực hiện quy định pháp luật kiểm tra về phòng cháy chữa cháy của người được phân công kiểm tra về phòng cháy chữa cháy tại cơ sở

2.2.1. Những kết quả đạt được

Theo báo cáo của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH, trong 06 tháng đầu năm 2026, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH đã tổ chức 109.221 lượt kiểm tra đối với các cơ sở thuộc diện quản lý; qua kiểm tra đã kiến nghị khắc phục 65.453 tồn tại, thiếu sót, lập 9.369 biên bản vi phạm hành chính, xử phạt 6.731 trường hợp với tổng số tiền khoảng 49 tỷ đồng, tạm đình chỉ hoạt động 755 cơ sở và đình chỉ hoạt động 555 cơ sở không bảo đảm điều kiện an toàn về PCCC. Các số liệu trên cho thấy công tác quản lý nhà nước về PCCC đã được tăng cường, đồng thời phản ánh nhiều cơ sở đã chủ động phát hiện, khắc

phục vi phạm thông qua hoạt động tự kiểm tra, góp phần giảm nguy cơ cháy, nổ và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về PCCC (Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ, 2025).

Bên cạnh đó, kết quả kiểm tra của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH cho thấy chất lượng hồ sơ quản lý PCCC tại nhiều cơ sở đã được cải thiện rõ rệt. Việc lập biên bản tự kiểm tra, lưu trữ hồ sơ, phân công người thực hiện kiểm tra và tổ chức khắc phục các tồn tại sau kiểm tra ngày càng đi vào nề nếp, nhất là tại các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ cao. Một số doanh nghiệp đã ứng dụng phần mềm quản lý, nhật ký điện tử và các giải pháp số hóa trong theo dõi kết quả tự kiểm tra, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong lĩnh vực PCCC. Hoạt động tự kiểm tra cũng góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở và người lao động trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCCC. Thông qua việc kiểm tra thường xuyên, nhiều nguy cơ cháy, nổ đã được phát hiện và xử lý kịp thời, hạn chế phát sinh các vi phạm nghiêm trọng, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan quản lý nhà nước trong công tác kiểm tra, hướng dẫn và đánh giá mức độ tuân thủ pháp luật của các cơ sở.

2.2.2. Một số hạn chế

Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC và CNCH (từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/12/2025) toàn quốc xảy ra 3.151 vụ cháy, làm chết 90 người, bị thương 98 người; về tài sản ước tính sơ bộ thành tiền khoảng 786,78 tỷ đồng và 271,37ha rừng. Về loại hình xảy ra cháy năm 2025, gồm: 1.138 vụ cháy nhà ở đơn lẻ (chiếm 36,12%); 189 vụ cháy nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh (chiếm 6,00%); 83 vụ cháy chung cư (chiếm 2,63%); 22 vụ cháy chợ (chiếm 0,70%); 05 vụ cháy siêu thị, cửa hàng bách hóa (chiếm 0,16%); 08 vụ cháy quán bar, karaoke (chiếm 0,25%); 31 vụ cháy trụ sở làm việc (chiếm 0,98%); 08 vụ cháy trạm biến áp (chiếm 0,25%); 01 vụ cháy bến xe (chiếm 0,03%); 347 vụ cháy phương tiện giao thông (chiếm 11,01%); 10 vụ cháy kho, CSSX vật liệu nổ (chiếm 0,32%); 477 vụ cháy kho, cơ sở sản xuất, kinh doanh (chiếm 15,14%); 14 vụ cháy cơ sở giáo dục (chiếm 0,44%); 05 vụ cháy cơ sở y tế (chiếm 0,16%); 03 vụ cháy cơ sở quốc phòng (chiếm 0,10%); 136 vụ cháy rừng (chiếm 4,32%); 674 vụ cháy các loại hình cơ sở khác (chiếm 21,39%). Qua điều tra đã làm rõ nguyên nhân 2.556/3.179 vụ (chiếm 80,40%), trong đó: nguyên nhân của các vụ cháy là do sự cố hệ thống, thiết bị điện 1.937 vụ (chiếm 75,78%); do sơ xuất bất cẩn sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt 369 vụ (chiếm 14,44%); 05 vụ do sét đánh (chiếm 0,2%); 68 vụ cháy do sự cố kỹ thuật (chiếm 2,66%); 30 vụ do vi phạm quy định về PCCC (chiếm 1,17%); 03 vụ do tai nạn giao thông (chiếm 0,12%); 17 vụ do tự cháy (chiếm 0,67%) và do nguyên nhân khác 115 vụ (chiếm 4,5%), 05 vụ nổ do rò rỉ khí gas (chiếm 0,2%), 04 vụ nổ quá trình sản xuất, chế tạo pháo tạo ra ma sát sinh nhiệt (chiếm 0,16%), 02 vụ do hàn cắt (chiếm 0,08%), 01 vụ do sự cố dây chuyền sản xuất (chiếm 0,04%) (Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, 2025). Theo báo cáo tổng kết của Bộ Công an, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH toàn quốc đã thực hiện kiểm tra an toàn PCCC đối với trên 268.000 lượt cơ sở. Không dừng lại ở việc nhắc nhở, cơ quan chức năng đã áp dụng các biện pháp mạnh tay, kiên quyết ra quyết định đình chỉ và tạm đình chỉ hoạt động đối với các công trình cố tình vi phạm hoặc không đảm bảo điều kiện an toàn cốt lõi.

Qua thực tiễn kiểm tra của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH, các vi phạm phổ biến được phát hiện chủ yếu tập trung vào việc không tổ chức hoặc tổ chức tự kiểm tra không đầy đủ theo quy định; không lập hoặc không lưu trữ biên bản tự kiểm tra; không phân công người thực hiện kiểm tra hoặc người được phân công chưa được huấn luyện nghiệp vụ; không theo dõi việc khắc phục các tồn tại sau kiểm tra; không duy trì hoạt động của hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động; phương tiện chữa cháy hết hạn bảo dưỡng; lối thoát nạn bị cản trở; hệ thống điện không bảo đảm an toàn; chưa thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, cập nhật dữ liệu về PCCC theo quy định (Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ, 2025). Đây đều là những vi phạm có thể được phát hiện và khắc phục thông qua hoạt động tự kiểm tra nếu được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc và đúng quy trình.

Một thực tế đáng lưu ý là mặc dù pháp luật đã quy định trách nhiệm của người đứng đầu trong việc tổ chức tự kiểm tra và phân công người thực hiện kiểm tra, song ở nhiều cơ sở hoạt động này vẫn

mang tính đối phó, chủ yếu được thực hiện trước các đợt kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước. Do đó, nội dung tự kiểm tra chủ yếu mới dừng ở việc kiểm tra hình thức như số lượng bình chữa cháy, biển cấm hoặc nội quy PCCC mà chưa đánh giá đầy đủ tình trạng kỹ thuật của hệ thống điện, hệ thống báo cháy, chữa cháy, giải pháp ngăn cháy lan, thoát nạn và các nguy cơ phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh. Hồ sơ tự kiểm tra chưa được cập nhật đầy đủ; việc theo dõi, đôn đốc khắc phục sau kiểm tra còn thiếu chặt chẽ; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ và kết nối với Cơ sở dữ liệu về PCCC và CNCH còn hạn chế. Điều này làm giảm hiệu quả của cơ chế phòng ngừa nội bộ và chưa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về PCCC.

Một hạn chế phổ biến khác là người được phân công thực hiện kiểm tra về PCCC tại cơ sở chủ yếu kiêm nhiệm nhiều công việc khác, chưa được đào tạo chuyên sâu về kỹ thuật PCCC, kỹ năng đánh giá nguy cơ cháy, nổ hoặc cập nhật kịp thời các quy định pháp luật mới. Do hạn chế về trình độ chuyên môn, việc kiểm tra thường chỉ tập trung vào các nội dung dễ nhận biết như số lượng bình chữa cháy, niêm yết nội quy hoặc biển cấm, trong khi chưa chú trọng kiểm tra khả năng hoạt động của hệ thống kỹ thuật, chất lượng lối thoát nạn, hệ thống điện hoặc các nguy cơ phát sinh từ quy trình sản xuất, kinh doanh. Thực tế cũng cho thấy nhiều cơ sở chưa duy trì đầy đủ chế độ tự kiểm tra theo quy định. Có trường hợp không lập biên bản kiểm tra, không lưu trữ hồ sơ hoặc không theo dõi việc khắc phục các tồn tại sau kiểm tra.

Bên cạnh đó, việc khắc phục các tồn tại sau tự kiểm tra ở nhiều cơ sở còn chậm hoặc chưa triệt để. Các lỗi thường gặp bao gồm hệ thống điện xuống cấp nhưng chưa được cải tạo, phương tiện chữa cháy hết hạn bảo dưỡng, lối thoát nạn bị chiếm dụng, hàng hóa sắp xếp không bảo đảm khoảng cách an toàn, hệ thống báo cháy hoặc chữa cháy tự động không được bảo trì thường xuyên. Nhiều nguy cơ đã được phát hiện qua tự kiểm tra nhưng chưa được xử lý do hạn chế về kinh phí hoặc người đứng đầu cơ sở chưa quan tâm đúng mức.

Ngoài ra, việc ứng dụng công nghệ thông tin và cơ sở dữ liệu trong quản lý hoạt động tự kiểm tra còn hạn chế. Phần lớn cơ sở vẫn quản lý hồ sơ bằng phương pháp thủ công, gây khó khăn trong việc theo dõi lịch kiểm tra, tổng hợp kết quả, đánh giá xu hướng vi phạm và kết nối với Cơ sở dữ liệu về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Điều này làm giảm hiệu quả quản lý và chưa đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong lĩnh vực PCCC.

Những hạn chế nêu trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân, bao gồm nhận thức pháp luật của người đứng đầu cơ sở còn hạn chế; nguồn nhân lực làm công tác PCCC chủ yếu kiêm nhiệm; kinh phí đầu tư cho công tác PCCC chưa tương xứng; sự phối hợp giữa cơ sở với cơ quan quản lý nhà nước chưa thường xuyên; đồng thời công tác hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người được phân công kiểm tra ở một số địa phương chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Có thể thấy, mặc dù khuôn khổ pháp lý về hoạt động tự kiểm tra PCCC đã được hoàn thiện đáng kể, song hiệu quả thực hiện trên thực tế vẫn còn khoảng cách nhất định so với yêu cầu của pháp luật. Do đó, cần tiếp tục nâng cao năng lực của người được phân công kiểm tra, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và tăng cường kiểm tra, hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước nhằm bảo đảm hoạt động tự kiểm tra thực sự trở thành công cụ phòng ngừa cháy, nổ hiệu quả ngay từ cơ sở.

2.3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện quy định pháp luật kiểm tra về phòng cháy chữa cháy của người được phân công kiểm tra về phòng cháy chữa cháy tại cơ sở trong thời gian tới

Từ thực trạng trên có thể thấy, mặc dù khuôn khổ pháp lý về hoạt động tự kiểm tra PCCC tại cơ sở đã từng bước được hoàn thiện, song hiệu quả tổ chức thực hiện tại nhiều cơ sở vẫn còn khoảng cách so với yêu cầu của pháp luật. Điều đó đặt ra yêu cầu tiếp tục nâng cao năng lực của người được phân công kiểm tra, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở nhằm bảo đảm hoạt động tự kiểm tra thực sự trở thành công cụ phòng ngừa cháy, nổ hiệu quả ngay từ cơ sở. Để nâng cao hiệu quả thực hiện quy định pháp luật về kiểm tra PCCC của người được phân công kiểm tra về PCCC tại cơ sở trong thời gian tới cần tập trung một số giải pháp sau:

2.3.1. Tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật về hoạt động kiểm tra phòng cháy chữa cháy tại cơ sở

Mặc dù Luật Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ năm 2024 và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP đã quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở và người được phân công kiểm tra, nhưng một số nội dung vẫn cần được hướng dẫn cụ thể hơn. Chẳng hạn, cần quy định rõ tiêu chuẩn, điều kiện của người được phân công kiểm tra; quy trình kiểm tra theo từng loại hình cơ sở; trách nhiệm theo dõi việc khắc phục sau kiểm tra cũng như cơ chế phối hợp giữa người kiểm tra tại cơ sở với lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH. Việc hoàn thiện các quy định này sẽ tạo cơ sở pháp lý thống nhất, hạn chế tình trạng thực hiện không đồng đều giữa các địa phương và các loại hình cơ sở.

2.3.2. Nâng cao chất lượng hoạt động huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ đối với người được phân công kiểm tra về phòng cháy chữa cháy tại cơ sở

Cần nghiên cứu bổ sung quy định theo hướng người được phân công kiểm tra phải được huấn luyện nghiệp vụ PCCC, có kiến thức cơ bản về hệ thống kỹ thuật PCCC của cơ sở, hiểu biết về quy trình sản xuất, kinh doanh và có khả năng nhận diện, đánh giá các yếu tố nguy hiểm về cháy, nổ. Đối với các cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ cao, nên quy định người thực hiện nhiệm vụ kiểm tra phải có trình độ chuyên môn hoặc chứng chỉ phù hợp với đặc điểm hoạt động của cơ sở.

Bên cạnh việc hoàn thiện tiêu chuẩn, cần đổi mới nội dung và phương thức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ. Chương trình huấn luyện không nên chỉ tập trung vào việc phổ biến các quy định pháp luật mà cần chú trọng kỹ năng thực hành, như nhận diện nguy cơ cháy theo từng loại hình công trình, kiểm tra hệ thống điện, hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động, đánh giá lối thoát nạn, lập biên bản tự kiểm tra và theo dõi việc khắc phục tồn tại. Nội dung đào tạo cũng cần được cập nhật thường xuyên theo sự thay đổi của pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và các loại hình công trình mới. Việc tổ chức các khóa bồi dưỡng định kỳ sẽ giúp người được phân công kiểm tra duy trì và nâng cao năng lực chuyên môn, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác PCCC. Thay vì chỉ học lý thuyết, người được phân công kiểm tra cần được tham gia các buổi thực hành tại hiện trường, phân tích nguyên nhân của các vụ cháy điển hình, thực hiện kiểm tra mẫu dưới sự hướng dẫn của lực lượng Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ. Phương pháp đào tạo này giúp học viên nâng cao khả năng quan sát, đánh giá nguy cơ và xử lý các tình huống phát sinh trong thực tế, đồng thời khắc phục tình trạng lúng túng khi áp dụng quy định pháp luật vào hoạt động kiểm tra.

2.3.3. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở trong tổ chức hoạt động tự kiểm tra

Hoạt động kiểm tra chỉ thực sự hiệu quả khi nhận được sự quan tâm, chỉ đạo và bảo đảm nguồn lực từ người đứng đầu cơ sở. Vì vậy, cần tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức của người đứng đầu cơ sở về vai trò của tự kiểm tra trong PCCC. Đồng thời, cần gắn kết quả thực hiện công tác PCCC với trách nhiệm quản lý của người đứng đầu, coi đây là một tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xem xét trách nhiệm khi để xảy ra cháy do nguyên nhân chủ quan hoặc do không tổ chức tự kiểm tra theo quy định. Người đứng đầu cơ sở cần bố trí đủ thời gian, phương tiện, kinh phí và tạo điều kiện để người được giao nhiệm vụ tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, thực hiện kiểm tra định kỳ và kiến nghị khắc phục các nguy cơ mất an toàn. Đồng thời, cần có chính sách ghi nhận, biểu dương những cá nhân thực hiện tốt công tác kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn kịp thời các nguy cơ cháy, nổ, qua đó tạo động lực nâng cao trách nhiệm và chất lượng thực hiện nhiệm vụ.

2.3.4. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra và giám sát của cơ quan quản lý nhà nước

Cơ quan Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cần chuyển mạnh từ phương thức quản lý chủ yếu dựa trên xử lý vi phạm sang kết hợp giữa hướng dẫn, hỗ trợ và kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm tự quản của cơ sở. Thông qua các đợt kiểm tra chuyên đề, cơ quan quản lý nhà nước cần tập trung đánh giá chất lượng hoạt động tự kiểm tra, việc phân công người thực hiện kiểm tra, hồ sơ tự kiểm tra và kết quả khắc phục tồn tại của cơ sở. Đồng thời, cần thường xuyên tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng pháp luật để nâng cao chất lượng thực hiện của người được phân công kiểm tra cũng như cần tăng cường sự hướng dẫn và hỗ trợ

ng nghiệp vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC và cứu nạn, cứu hộ đối với người được phân công kiểm tra tại cơ sở. Ngoài các lớp huấn luyện theo quy định, cơ quan quản lý nhà nước cần thường xuyên tổ chức hội nghị trao đổi kinh nghiệm, hướng dẫn chuyên đề đối với từng loại hình cơ sở và kịp thời giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng pháp luật. Việc xây dựng các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, video mô phỏng, bộ câu hỏi kiểm tra hoặc danh mục các lỗi vi phạm phổ biến cũng sẽ góp phần giúp người được phân công kiểm tra nâng cao kỹ năng chuyên môn và thực hiện nhiệm vụ thống nhất.

2.3.5. Hoàn thiện cơ chế kiểm tra, đánh giá và xử lý trách nhiệm

Cần nghiên cứu xây dựng các chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động tự kiểm tra của cơ sở như tỷ lệ hoàn thành kế hoạch kiểm tra, tỷ lệ khắc phục tồn tại sau kiểm tra, số lần phát hiện nguy cơ trước khi xảy ra sự cố và mức độ duy trì các điều kiện an toàn về PCCC. Đồng thời, cần quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu và người được phân công kiểm tra khi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ dẫn đến vi phạm hoặc xảy ra cháy, nổ. Bên cạnh chế tài xử lý vi phạm cũng cần có cơ chế khen thưởng, biểu dương đối với các cơ sở và cá nhân thực hiện tốt công tác tự kiểm tra nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng thực hiện pháp luật.

3. Kết luận

Trong bối cảnh công tác PCCC và cứu nạn, cứu hộ đang đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với việc phòng ngừa, kiểm soát nguy cơ cháy, nổ ngay từ cơ sở, việc nâng cao hiệu quả thực hiện quy định của pháp luật về kiểm tra PCCC của người được phân công thực hiện kiểm tra tại cơ sở có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đây không chỉ là giải pháp bảo đảm các điều kiện an toàn PCCC được duy trì thường xuyên, liên tục mà còn góp phần nâng cao trách nhiệm PCCC của cơ sở, giảm áp lực cho hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước. Để các quy định của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành thực sự đi vào cuộc sống, cần triển khai đồng bộ các giải pháp về hoàn thiện pháp luật, nâng cao năng lực của người được phân công kiểm tra, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý hoạt động tự kiểm tra, đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở. Đây là những điều kiện quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện quy định pháp luật kiểm tra về PCCC, góp phần xây dựng môi trường an toàn về phòng cháy, chữa cháy, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự và phát triển kinh tế xã hội trong tình hình mới.

Tài liệu tham khảo

Chính phủ (2025). *Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.*

Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (2025a). *Báo cáo tổng kết công tác năm 2025.*

Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ (2025b). *Kế hoạch số 09/KH-C07-P3 ngày 21/01/2025 về kiểm tra phòng cháy, chữa cháy đối với cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy, chữa cháy năm 2025.*

Nguyễn Minh Đoan (2020). *Giáo trình lý luận nhà nước và pháp luật.* NXB Tư pháp.

Quốc hội (2024). *Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.* Luật số 55/2024/QH15 ngày 29/11/2024.